PHỤ LỤC

Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất tại vị trí: Khu tái định cư Ngọc Châu, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng (trước đây là phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2026 của UBND phường Hải Dương)

STT	Lô đất	Diện tích (m2)	Giá theo bảng giá đất tại NQ 85/HĐND ngày 11/12/2025 NQ số 34/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của HĐND tỉnh (đồng/m2)	Giá điều chỉnh theo NQ 33/2025/ND-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnhqđ số 57/2026/QĐ-UBND ngày 10/7/ 2026 (đồng/m2)	Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất (đồng/lô)	Ghi chú
A	1	2	3	4	5 = 2 x 4	
I	Tiếp giáp đường Phạm Duy Quyết					
1	N13-15	108.4	29,900,000	29,900,000	3,241,160,000	
2	N13-16	108.6	29,900,000	29,900,000	3,247,140,000	
3	N13-17	108.7	29,900,000	29,900,000	3,250,130,000	
4	N13-18	108.9	29,900,000	29,900,000	3,256,110,000	
5	N13-19	109.0	29,900,000	29,900,000	3,259,100,000	
6	N13-20	109.2	29,900,000	29,900,000	3,265,080,000	
7	N13-21	109.3	29,900,000	29,900,000	3,268,070,000	
8	N13-22	109.5	29,900,000	29,900,000	3,274,050,000	
9	N13-24	109.8	29,900,000	29,900,000	3,283,020,000	
II	Tiếp giáp đường Phạm Duy Quyết và đường trong khu tái định cư phường Ngọc Châu					
10	N13-14	129.1	29,900,000	32,890,000	4,246,099,000	Lô tiếp giáp nhiều đường phố
11	N13-1	109.0	29,900,000	32,890,000	3,585,010,000	Lô tiếp giáp nhiều đường phố
III	Tiếp giáp đường trong khu tái định cư phường Ngọc Châu					
12	N13-4	108.7	28,000,000	28,000,000	3,043,600,000	
13	N13-10	109.6	28,000,000	28,000,000	3,068,800,000	
TỔNG		1437.8			43,287,369,000	